TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13 - AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2025/HS-ST
Ngày 28 tháng 8 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lư Thị Châu Ngọc.

Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Trọng Điền và bà Nguyễn Phan Thùy Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hà Tuyết Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân vực 13 - An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Thạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Thanh Phong, sinh ngày 17/02/1986; nơi cư trú: Ấp Bình Phú, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long; chỗ ở hiện tại: Ấp Bình Hòa, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Tiên và bà Nguyễn Thị Sót; bị cáo có vợ là Hồ Thị Yến Nhi và 01 người con sinh năm 2023.

- Tiền án: không.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/4/2025 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Trương Ngọc Minh Triết, sinh năm 1985; nơi cư trú: Số 319, tổ 09, ấp Bình Quới 1, xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang (chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp Bình Quới 1, xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại: Luật sư Nguyễn Văn Út – Chi nhánh Văn phòng luật sư Phạm Văn Cần An Giang (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị Kim Phụng, sinh năm 1984; nơi cư trú: Ấp Bình Quới 1, xã Bình Thạnh Đông, tỉnh An Giang (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Chơn Chính, sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp Bình thới, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang (có mặt);

+ Ông Võ Duy Tân, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp Xẻo Lá, xã Phan Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (vắng mặt);

+ Ông Võ Văn Tiên, sinh năm 1957; nơi cư trú: Ấp Bình Phú, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long (có mặt);

+ Ông Lê Hoàng Huy, sinh năm 1993; nơi cư trú: Ấp 2, xã Châu Thành, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt);

+ Ông La Cao Phú, sinh năm 1988; nơi cư trú: Khóm Xuân Thạnh, phường Hòa Thuận, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 19/11/2024, Võ Thanh Phong sinh năm 1986, nơi cư trú ấp Bình Phú, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là ấp Bình Phú, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long), điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-072.12, lưu thông trên quốc lộ 91 hướng Long Xuyên - Châu Đốc, tỉnh An Giang. Khi đến khu vực tổ 12, ấp Bình Trung, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang do Phong ngủ gật nên không làm chủ tay lái để xe ô tô lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô biển số 67L2-352.87 do Trương Ngọc Minh Triết điều khiển hướng Châu Đốc - Long Xuyên. Hậu quả làm Triết bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy đến ngày 30/11/2024 thì Triết chết. Sau khi sự việc xảy ra, Phong đã hỗ trợ, bồi thường cho gia đình bị hại Triết số tiền 250.000.000 đồng.

* Căn cứ Bản kết luận giám định tử thi số 1677/KL-KTHS ngày 30/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Trương Ngọc Minh Triết sinh năm 1985.

1. Các kết quả chính:

- Vết mổ vùng trán – đỉnh – thái dương phải dài 27 cm.

- Khuyết sọ vùng trán – đỉnh – thái dương phải, kích thước (14x13) cm.

- Máu tụ ngoài màng cứng vùng trán – đỉnh – thái dương phải.

- Xuất huyết dưới nhện vùng trán – đỉnh – thái dương phải.

- Dập phù não.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng. *(Bút lục số 140-143).*

* Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL.HĐĐGTS ngày 13/6/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Châu Phú, tỉnh An Giang:

- Tài sản bị hư hỏng của xe ô tô tải biển số 84C-072.12:

+ Kính chắn gió phía trước bị bể nứt.

+ Nắp capo bị thụng móp.

+ Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên trái bị bể.

+ Thanh ngang đầu sắt xi trước của xe bị thụng móp, gãy hở.

Tổng trị giá: 11.500.000 đồng.

- Tài sản bị hư hỏng của xe mô tô biển số 67L2-352.87:

+ Gương chiếu hậu bên trái.

+ Ốp mũ chụp tay lái, đèn chiếu sáng trước, đèn tín hiệu phía trước bên trái, bên phải, đồng hồ báo tốc độ bị bể hoàn toàn, ốp mũ mặt nạ trước bị gãy hở.

+ Chắn bùn trước, ốp mũ chụp phuộc trước bị gãy hoàn toàn.

+ Phuộc trước bị công lệch từ trái sang phải.

+ Yếm chắn gió bên phải bên trái bị gãy hở.

+ Gác chân sau bên trái bị gãy.

Tổng trị giá: 4.000.000 đồng. (Bút lục số: 159-160)

* Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 19/11/2024 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang - Sở y tế tỉnh An Giang, đối với Võ Thanh Phong, kết quả kiểm tra: Nồng độ cồn trong máu là 0.03 g/l. *(Bút lục số: 65)*

* Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 19/11/2024 của Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang - Sở y tế tỉnh An Giang, đối với tình trạng ma túy của Võ Thanh Phong, kết quả kiểm tra: âm tính. *(Bút lục số: 65)*

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện ngày 01/12/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Phú, ghi nhận:

- Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng được bê tông nhựa tương đối bằng phẳng bề rộng là 10,7 mét, không bị che khuất tầm nhìn. Giữa đường có vạch sơn màu vàng đứt quãng, tâm vạch sơn màu vàng cách lề đường bên trái hướng Long Xuyên đi Châu Đốc là 5,5 mét. Bên trái hướng Long Xuyên đi Châu Đốc có biển báo I4344.

- Xe ô tô biển số 84C-072.12: Kính chắn gió trước bị móp bể hình mạng nhện hoàn toàn, tại vị trí bể có dấu vết long tóc, dấu vết màu nâu nghi máu kích thước (20 x 20) cm hướng từ trước ra sau. Nắp capo bị thụng móp tróc sơn có hướng từ trước ra sau, ốp má trước bên trái bị thụng móp cong vênh không rõ hình

dạng. Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bên trái bị bể văng khỏi vị trí ban đầu. Mặt ga lăng xe ô tô đoạn 1/3 bên trái bị bể vỡ hoàn toàn từ trước ra sau từ phải qua trái. Ốp mũ cảng trước phía sau vị trí biển kiểm soát bị gãy hở bám dính nhiều vết sơn màu trắng, vết ma sát lau sạch nằm rải rác tập trung tại một khu vực kích thước (36 x 40) cm. Thanh ngang phần đầu sắt xi trước của xe bị thụng móp, gãy hở, xung quanh có nhiều vết trầy xước kim loại, điểm cao nhất cách đất 52 cm, thấp nhất cách đất 47 cm. Toàn bộ phần mặt ngoài hong xe bên phải (kéo dài từ đầu cabin đến đuôi thùng xe) có nhiều vết trầy xước tróc sơn thụng móp cong vênh. Khu vực mặt ngoài bánh xe trước, bánh xe sau bên phải có nhiều dấu vết lau sạch, dấu vết trầy xước kim loại măm xe.

- Xe mô tô biển số 67L2-352.87: Gương chiếu hậu bên trái gãy bể hoàn toàn. Đầu kim loại tay nắm bên trái bị trầy xước hoàn toàn. Ốp mũ chụp tai lái, toàn bộ phần cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, đồng hồ báo tốc độ bị bể hoàn toàn, hướng từ trước ra sau. Ốp mũ mặt nạ trước bị gãy hở khỏi vị trí ban đầu, mặt trước bị trầy xước bám dính tạp chất màu đen nằm rải rác, tập trung tại một khu vực có kích thước (25 x 15) cm hướng từ trước ra sau. Chắn bùn trước, ốp mũ chụp phuộc trước bị bể hoàn toàn. Phuộc trước bị cong lệnh từ trái sang phải. Ốp kim loại bị phuộc trước bên trái có vết trầy xước ma sát màu đen kích thước (3 x 10) cm hướng từ trái qua phải. Nơi thấp nhất cách mặt đất 47 cm, nơi cao nhất cách mặt đất 54 cm, bộ phận giảm sốc trước bị cong lệnh từ phải sang trái, bộ phận chấn ba bị mài mòn khuyết kim loại bung hở khỏi vị trí ban đầu khu vực dấu vết có kích thước (5,5 x 6) cm có hướng từ trái qua phải. Điểm cao nhất cách đất 63 cm, điểm thấp nhất cách đất 57 cm. Mặt ngoài bánh xe trước bên trái có nhiều dấu vết ma sát lau sạch bụi, mài mòn kim loại kích thước (5,5 x 0,5) cm. Mặt ngoài phần hoa lốp xe trước từ vị trí số 2.50 có dấu vết ma sát bám dính tạp chất màu bạc kích thước (30 x 5) cm. Cách yếm chắn gió bên phải, bên trái bị gãy hỡ không rõ hình dạng. Ốp ống yếm chính và ba gác giữa bị cong vênh từ trước ra sau. Đầu gác chân trước bên phải có vết trầy xước kim loại có kích thước (1 x 1) cm, cao su gác chân bị lệch khỏi vị trí ban đầu. Đầu gác chân trước bên trái bị mài khuyết kim loại có kích thước (1,5 x 1,5) cm, đầu cao su gác chân bị bể hở. Gác chân sau bên trái đoạn 1/2 sau bị gãy văng mất. Khung nâng xe bị trầy xước kim loại có kích thước (13 x 2) cm, hướng từ trước ra sau. *(Bút lục số: 101-102, 114-117)*.

* Lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Kim Phụng (vợ bị hại Triết); người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Chơn Chính (đại diện ủy quyền của người bị hại), Lê Hoàng Huy, Võ Văn Tiên, Võ Duy Tân, Lê Cao Phú cùng trình bày phù hợp với nội dung vụ án. Qua sự việc nêu trên Phụng yêu cầu không xử lý hình sự Võ Thanh Phong, yêu cầu bồi thường thêm tổng số tiền 514.254.000 đồng. *(Bút lục số: 199-225; 195-198)*

Quá trình điều tra, bị can Võ Thanh Phong khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung vụ án; lời khai người có nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định, định giá; các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. *(Bút lục số: 185-194*).

* Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô biển số 84C-072.12, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe tên Lê Hoàng Huy, 01 giấy phép lái xe hạng C tên Võ Thanh Phong. (Bút lục số: 165).

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSKV13 ngày 06/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – An Giang đã truy tố bị cáo Võ Thanh Phong về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa,

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – An Giang phát biểu luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Cáo trạng đã nêu. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Thanh Phong từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

+ Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền là 250.000.000 đồng và tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại là bà Nguyễn Thị Kim Phụng và bị cáo đã tự thỏa thuận với nhau mức bồi thường là 100.000.000 đồng nên căn cứ vào các Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, buộc bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền là 100.000.000 đồng. Về án phí sơ thẩm: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025 (sau đây viết tắt là Bộ luật Tố tụng Hình sự) xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, hối hận về hành vi mình đã thực hiện, bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 100.000.000 đồng, phương thức trả dần thành 04 đợt, mỗi tháng trả 25.000.000 đồng, thời gian bắt đầu trả từ 01/10/2025 cho đến khi bồi thường xong, cụ thể:

+ Ngày 01/10/2025, bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng;

+ Ngày 01/11/2025, bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng;

+ Ngày 01/12/2025, bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng;

+ Ngày 01/01/2026, bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại, bà Nguyễn Thị Kim Phụng trình bày như nội dung vụ án, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thống nhất yêu cầu bị cáo bồi thường thêm cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng, phương thức trả dần 04 đợt, mỗi tháng bị cáo trả 25.000.000 đồng, bắt đầu từ ngày 01/10/2025 cho đến khi thanh toán xong.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người đại diện hợp pháp của bị hại, ông Nguyễn Văn Út trình bày thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Kim Phụng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Văn Tiên trình bày như nội dung vụ án, không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Võ Duy Tân, ông Lê Hoàng Huy và ông La Cao Phú vắng mặt, riêng ông La Cao Phú có đơn xin xét xử vắng mặt mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Về nội dung:

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố về thời gian, địa điểm và diễn biến về hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Ngoài ra, lời khai nhận của bị cáo còn phù hợp với lời khai đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 19/11/2024, Võ Thanh Phong sinh năm 1986, nơi cư trú ấp Bình Phú, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre (nay là

ấp Bình Phú, xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long), điều khiển xe ô tô tải biển số 84C-072.12, lưu thông trên quốc lộ 91 hướng Long Xuyên - Châu Đốc, tỉnh An Giang. Khi đến khu vực tổ 12, ấp Bình Trung, xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang do Phong ngủ gật nên không làm chủ tay lái để xe ô tô lấn sang phần đường bên trái va chạm với xe mô tô biển số 67L2-352.87 do Trương Ngọc Minh Triết điều khiển hướng Châu Đốc - Long Xuyên. Hậu quả làm Triết bị thương nặng được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy đến ngày 30/11/2024 thì Triết chết.

Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Võ Thanh Phong đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông đường bộ, do ngủ gục, không làm chủ tay lái đã gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm một người chết. Bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2018), xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ là tính mạng của công dân.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo Võ Thanh Phong là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ nguy hiểm của hành vi lái xe trong tình trạng thiếu tỉnh táo nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội; thuộc thành phần nhân dân lao động. Sau khi gây tai nạn làm cho bị hại chết, bị cáo đến thăm hỏi gia đình bị hại và đã khắc phục hậu quả với số tiền 250.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, nghiêm khắc mới có tác dụng trong đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo lần phạm tội này là phạm tội lần đầu; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và là lao động chính của gia đình. Do đó, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng

tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp Điều 65 Bộ luật Hình sự, Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao) và phù hợp với tính chất của vụ án nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự "*Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*". Xét thấy, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, bị cáo là người thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại, dẫn đến hậu quả là bị hại tử vong nên căn cứ vào Điều 46, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại số tiền là 250.000.000 đồng và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện gia đình bị hại là bà Nguyễn Thị Kim Phụng thống nhất số tiền bồi thường thêm là 100.000.000 đồng, phương thức trả dần 04 tháng cho đến khi bồi thường xong, mỗi tháng trả 25.000.000 đồng, thời gian bắt đầu từ ngày 01/10/2025, cụ thể: Ngày 01/10/2025, bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng; ngày 01/11/2025, bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng; ngày 01/12/2025, bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng và ngày 01/01/2026, bị cáo bồi thường 25.000.000 đồng nên căn cứ vào khoản 1 Điều 290 của Bộ luật Dân sự năm 2015, công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và đại diện gia đình bị hại, buộc bị cáo bồi thường cho đại diện gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- 01 (một) xe ô tô tải biển số 84C-072.12 mà bị cáo điều khiển gây tai nạn. Xét thấy, theo lời khai của ông Lê Hoàng Huy thì chủ xe là ông Huy, sau đó ông bán chiếc xe lại cho La Cao Phú, La Cao Phú tiếp tục bán cho ông Võ Văn Tiên. Đến nay thì do không làm thủ tục chuyển tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe nên trong giấy chứng nhận vẫn đứng tên chủ sở hữu ban đầu. Sau khi mua xe thì ông Võ Văn Tiên cho bị cáo sử dụng làm phương tiện đi lại, việc bị cáo tự gây tai nạn giao thông thì ông Tiên không biết do xe này ông đã cho Phong sử dụng và ông về quê tại xã Viên An Đông, huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (nay là xã Hương Mỹ, tỉnh Vĩnh Long). Khi bị cáo sử dụng chiếc xe trên tham gia giao thông đường bộ thì chỉ với mục đích di chuyển trên đường, không phải để thực hiện hành vi phạm tội gây ra thiệt hại cho bị hại và bản thân bị cáo cũng không mong muốn hậu quả xảy ra cho bị hại nên xác định xe do bị cáo điều khiển không phải là phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang đã trả lại chiếc xe này cho bị cáo Võ Thanh Phong là có căn cứ.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang có thu giữ của bị cáo Võ Thanh Phong 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Võ Thanh Phong và 01

(một) Giấy chứng nhận đăng ký xe tên Lê Hoàng Huy. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, trả lại tài sản này cho bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Thanh Phong có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại tổng số tiền 100.000.000 đồng nên buộc bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định là 5.000.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thanh Phong phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*";

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Thanh Phong: **02** ***(hai)*** năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/8/2025).

Giao bị cáo Võ Thanh Phong cho Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Võ Thanh Phong thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 290; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590, Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và đại diện gia đình bị hại, buộc bị cáo Võ Thanh Phong bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim Phụng số tiền 100.000.000 đồng, mỗi tháng trả 25.000.000 đồng, thời gian bắt đầu từ ngày 01/10/2025, cụ thể: Ngày 01/10/2025 bồi thường 25.000.000 đồng; ngày 01/11/2025 bồi thường 25.000.000 đồng; ngày 01/12/2025 bồi thường 25.000.000 đồng và ngày 01/01/2026 bồi thường 25.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả cho bị cáo Võ Thanh Phong 01 (một) xe ô tô tải biển số 84C-072.12, 01 (một) giấy phép lái xe hạng C mang tên Võ Thanh Phong và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe tên Lê Hoàng Huy.

(Đặc điểm vật chứng được mô tả theo biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 8 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang với Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 13 – An Giang).

4. Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c, e khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Võ Thanh Phong phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28 tháng 8 năm 2025), bị cáo Võ Thanh Phong, người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị Kim Phụng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông ông Nguyễn Chơn Chính, Võ Văn Tiên có quyền kháng cáo bản án yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh AG (1);
- Viện KSND tỉnh AG (1);
- Viện KSND khu vực 13 – An Giang (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Phòng THADS khu vực 13 – An Giang (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lư Thị Châu Ngọc